TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2021/QĐHG-HNGĐ	*VB, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Thị Thương Huyền

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 21 tháng 10 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân gia đình giữa:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Nhân B, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn NL, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn NL, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn HP, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải anh Nguyễn Nhân B, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn NL, xã HH, huyện VB, thành

phố Hải Phòng và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn NL, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn HP, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhân B và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Nhân B và chị Nguyễn Thị N có 01 con chung là Nguyễn Nhân T , sinh ngày 23-5-1994, hiện nay đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Nhân B và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã Hiệp Hòa, huyện VB;
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền